

Số: 792 /QĐ-UBND

Kon Tum, ngày 05 tháng 10 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2020” (giai đoạn I) trên địa bàn tỉnh Kon Tum

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003;

Căn cứ Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 126/2014/NĐ-CP ngày 31/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 - 2025”;

Căn cứ Quyết định số 439/QĐ-UBND ngày 13/8/2015 của Ủy ban Dân tộc ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2020 (giai đoạn I);

Căn cứ Công văn số 834/UBND-DTTS ngày 13/8/2015 của Ủy ban Dân tộc về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh tại Tờ trình số 23/TTr-BDT ngày 28 tháng 9 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2020” (giai đoạn I) trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 2. Giao Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành của tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và đơn vị liên quan triển khai thực hiện theo Kế hoạch được phê duyệt.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Trưởng Ban Dân tộc tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *na*

- Như Điều 3;
- Ủy ban Dân tộc (báo cáo);
- Bộ Tài chính (báo cáo);
- Vụ DTTS (Ủy ban Dân tộc);
- Thường trực Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: LĐTB&XH, Y tế, GD&ĐT, VHNT&DL, TT&TT;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, VX4, VX1, KTTH3.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hữu Hải

Kon Tum, ngày 05 tháng 10 năm 2015

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2020”
(giai đoạn I) trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 792/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

- Căn cứ Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;
- Căn cứ Nghị định số 126/2014/NĐ-CP ngày 31/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Căn cứ Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 - 2025”;
- Căn cứ Quyết định số 439/QĐ-UBND ngày 13/8/2015 của Ủy ban Dân tộc ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2020 (giai đoạn I);
- Căn cứ Công văn số 834/UBND-DTTS ngày 13/8/2015 của Ủy ban Dân tộc về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ;

Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum (UBND tỉnh) xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2020” (giai đoạn I) trên địa bàn tỉnh Kon Tum, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch thực hiện Đề án Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2020 (giai đoạn I);
- Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của xã hội, cộng đồng và người dân vùng dân tộc thiểu số trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình;
- Tạo sự đồng thuận trong xã hội nhằm ngăn ngừa tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, góp phần nâng cao chất lượng dân số và nguồn nhân lực vùng dân tộc thiểu số.

2. Yêu cầu

- Các hoạt động thực hiện nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch phải bám sát chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước về hôn nhân và gia đình;

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, cung cấp thông tin, phổ biến pháp luật; truyền thông, vận động, tư vấn, can thiệp, hỗ trợ... nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, tăng cường khả năng tiếp cận thông tin và huy động sự tham gia của cộng đồng, nhất là tại các địa bàn vùng dân tộc thiểu số có tỷ lệ hoặc có nguy cơ tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống cao;

- Đề cao trách nhiệm và huy động sức mạnh tổng hợp của các cấp, các ngành; phát huy vai trò của già làng, trưởng thôn, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tham gia công tác tuyên truyền, vận động xóa bỏ những hủ tục lạc hậu trong hôn nhân còn tồn tại của một số dân tộc thiểu số;

- Tăng cường quản lý, kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn ngừa các trường hợp vi phạm pháp luật liên quan về hôn nhân và gia đình;

- Phân công nhiệm vụ cụ thể, đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi

Tại địa bàn các xã thuộc vùng khó khăn, có đa phần đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống; có nhiều trường hợp và có nguy cơ tảo hôn, kết hôn cận huyết thống cao.

2. Đối tượng

- Thanh niên, vị thành niên (*nam/nữ*) là người dân tộc thiểu số chưa kết hôn/tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống;

- Phụ huynh học sinh/cha mẹ của nam, nữ thanh niên trong độ tuổi vị thành niên;

- Cán bộ cơ sở tham gia tuyên truyền, ngăn ngừa tảo hôn và kết hôn cận huyết thống ở vùng dân tộc thiểu số;

- Già làng, trưởng thôn, người có uy tín trong đồng bào các dân tộc thiểu số;

- Các tổ chức, cá nhân liên quan tham gia thực hiện Kế hoạch.

3. Thời gian thực hiện Kế hoạch giai đoạn I: Từ năm 2016 đến năm 2020.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ VÀ TIỀN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Khảo sát, đánh giá thực trạng và kết quả thực hiện Kế hoạch

a) Các hoạt động chủ yếu:

- Khảo sát, đánh giá, xác định về nhận thức, hiểu biết và nhu cầu thông tin của đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn đối với các quy định của pháp luật liên quan đến hôn nhân và gia đình. Xác định các thông điệp, phương thức truyền thông, xây dựng, triển khai các mô hình can thiệp phù hợp với cộng đồng.

- Khảo sát, thu thập thông tin, đánh giá thực trạng và kết quả thực hiện Kế hoạch hàng năm và giai đoạn 2016 - 2020;

b) Phương thức thực hiện:

Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan để triển khai thực hiện.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2016 và năm 2020.

d) Nhu cầu kinh phí: 80 triệu đồng (40 triệu đồng/năm).

2. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động, tư vấn nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của đồng bào dân tộc thiểu số trong hôn nhân và tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống

a) Các hoạt động chủ yếu:

- Hướng dẫn, triển khai các hoạt động phù hợp với các yếu tố về văn hóa, giới, lứa tuổi và dân tộc để tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, vận động xóa bỏ những hủ tục lạc hậu và ngăn ngừa, hạn chế tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống;

- Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng: Cổng thông tin điện tử; Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh; hệ thống truyền thanh cơ sở và một số báo, tạp chí của tỉnh.

- Tuyên truyền, vận động thông qua các hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật; qua các hoạt động tư vấn, trợ giúp pháp lý miễn phí tại cộng đồng và tuyên truyền lưu động tại các thôn, làng, tổ dân phố;

- Đề cao và phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, già làng, trưởng thôn, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tham gia thực hiện tuyên truyền, vận động đồng bào xóa bỏ những hủ tục lạc hậu và phòng, chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống.

b) Phương thức thực hiện:

Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố hướng dẫn, chỉ đạo, tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động, tư vấn nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của đồng bào dân tộc thiểu số về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Kinh phí thực hiện: 500 triệu đồng (100 triệu đồng/năm).

3. Cung cấp thông tin, tài liệu, sản phẩm tuyên truyền về hôn nhân và ngăn ngừa tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống

a) Các tài liệu, sản phẩm tuyên truyền chủ yếu:

- Tài liệu hệ thống hóa văn bản pháp luật liên quan đến hôn nhân và gia đình;
- Tài liệu hướng dẫn, tìm hiểu pháp luật về hôn nhân và gia đình; về tác hại, hậu quả của tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống;

- Tài liệu giới thiệu về những phong tục, tập quán tốt đẹp của các dân tộc trong hôn nhân và những hủ tục lạc hậu trong hôn nhân cần vận động xóa bỏ;

- Tài liệu hỏi-đáp pháp luật về hôn nhân, tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống;

- Những nội dung cần biết về pháp luật hôn nhân và gia đình; về tảo hôn, kết hôn cận huyết thống;

- Tài liệu tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hôn nhân và gia đình trên hệ thống truyền thanh cơ sở;

- Tờ rơi, tờ gấp, pa nô, áp phích, tranh cổ động, khẩu hiệu,... tuyên truyền pháp luật về hôn nhân và gia đình;

b) Phương thức thực hiện:

Ban Dân tộc chủ trì, cung cấp tài liệu, sản phẩm truyền thông để tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của đồng bào dân tộc thiểu số trong hôn nhân và gia đình.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Kinh phí thực hiện: 250 triệu đồng (50 triệu đồng/năm).

4. Xây dựng, triển khai, nhân rộng mô hình điểm đối với địa bàn vùng dân tộc thiểu số có tỷ lệ hoặc nguy cơ tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống cao

a) Các hoạt động chủ yếu:

- Nghiên cứu, triển khai các hoạt động truyền thông, vận động, tư vấn, can thiệp nhằm thay đổi hành vi, tăng cường khả năng tiếp cận thông tin và huy động sự tham gia của cộng đồng thực hiện ngăn ngừa, giảm thiểu tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số;

- Tổng kết, đánh giá thực hiện Mô hình điểm và nhân rộng.

b) Địa bàn, thời gian thực hiện:

- Đối với mô hình điểm: Lựa chọn 04 mô hình tại 02 huyện (mỗi huyện 02 mô hình tại xã) để triển khai thực hiện trong 03 năm (2016 - 2018).

- Đối với mô hình nhân rộng: Lựa chọn 04 mô hình tại 02 huyện (mỗi huyện 02 mô hình tại xã) để triển khai thực hiện trong 02 năm (2019 - 2020).

c) Phương thức thực hiện:

Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan; UBND các huyện có địa bàn được lựa chọn để triển khai Mô hình tại địa phương.

d) Kinh phí thực hiện: 720 triệu đồng (160 triệu đồng/năm đối với mô hình điểm; 120 triệu đồng/năm đối với mô hình nhân rộng).

5. Nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức, viên chức tham gia thực hiện Kế hoạch

a) Các hoạt động chủ yếu:

- Tham gia, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn pháp luật liên quan về hôn nhân và gia đình trong đồng bào dân tộc thiểu số;

- Hỗ trợ, cung cấp tài liệu, sản phẩm truyền thông liên quan về hôn nhân và gia đình cho các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện tuyên truyền và ngăn ngừa tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống ở vùng dân tộc thiểu số;

- Tham quan, học hỏi kinh nghiệm nhằm nâng cao năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ, kiến thức, kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tham gia thực hiện Kế hoạch.

b) Phương thức thực hiện:

Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan; UBND các

huyện tổ chức triển khai thực hiện.

c) *Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

d) *Kinh phí thực hiện:* 150 triệu đồng (30 triệu đồng/năm).

6. Quản lý, kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết thực hiện Kế hoạch

a) *Các hoạt động chủ yếu:*

- Đưa mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện Luật Hôn nhân và Gia đình; Phòng, chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thông vào trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của chính quyền các cấp ở địa phương;

- Xây dựng, đưa các qui định của pháp luật về hôn nhân và gia đình, các qui định pháp luật liên quan khác vào hương ước, quy ước, tiêu chuẩn/tiêu chí thôn, làng văn hóa, gia đình văn hoá;

- Tăng cường kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn ngừa và xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về hôn nhân và gia đình.

b) *Phương thức thực hiện:*

Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan; UBND các huyện kiểm tra các địa phương, đơn vị triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch.

c. *Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

d. *Kinh phí thực hiện:* 150 triệu đồng (khoảng 30 triệu đồng/năm).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí

Ngân sách Trung ương hỗ trợ bảo đảm tổ chức thực hiện các hoạt động của Kế hoạch này từ Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thông trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 - 2020” (Theo Công văn số 834/UBND-ĐTTS ngày 13/8/2015 của Ủy ban Dân tộc về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ).

2. Tổng nhu cầu kinh phí

Tổng nhu cầu kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này từ năm 2015 đến 2020 (giai đoạn I) là 1.850.000.000 đồng (Một tỷ, tám trăm, năm mươi triệu đồng chẵn). (Phụ lục kèm theo).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Dân tộc:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai các hoạt động, nhiệm vụ theo Kế hoạch này;

- Quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Mô hình điểm và các hoạt động, nhiệm vụ của Kế hoạch; tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch này giai đoạn 2015-2020 (giai đoạn I) và đề xuất xây dựng, triển khai giai đoạn 2021-2025 (giai đoạn II). Định kỳ 06 tháng, năm tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Ủy ban Dân tộc theo đúng quy định.

2. Các Sở: Lao động Thương binh và Xã hội, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông; UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan

- Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình phối hợp chặt chẽ với Ban Dân tộc để triển khai thực hiện Kế hoạch này; đồng thời, xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện các nội dung, hoạt động, nhiệm vụ phân công.

- Có trách nhiệm chỉ đạo các phòng, ban chức năng liên quan, UBND các xã được lựa chọn là địa bàn triển khai Mô hình để phối hợp và tổ chức thực hiện các nội dung, hoạt động, nhiệm vụ tại Kế hoạch này.

UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành liên quan cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố phối hợp chặt chẽ tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo, đề xuất gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban Dân tộc tỉnh) để xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

ỦY BAN NHÂN DÂN

PHỤ LỤC

NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH GIAI ĐOẠN I: 2015-2020

(Kèm theo Kế hoạch thực hiện Đề án "Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2020" (giai đoạn I) trên địa bàn tỉnh Kon Tum)

Đơn vị tính: Triệu đồng

S T T	Nội dung hoạt động chính	Dự kiến kế hoạch kinh phí trung hạn 5 năm (2015-2020)					Tổng	Ghi chú
		2016	2017	2018	2019	2020		
1	Khảo sát, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch	40				40	80	
2	Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động, tư vấn nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của đồng bào dân tộc thiểu số về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống	100	100	100	100	100	500	
3	Cung cấp thông tin, tài liệu, sản phẩm tuyên truyền về hôn nhân và ngăn ngừa tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống	50	50	50	50	50	250	
4	Xây dựng, triển khai thực hiện mô hình điểm đối với một số dân tộc, địa bàn có tỷ lệ tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống cao	160	160	160	120	120	720	
5	Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tham gia thực hiện Kế hoạch	30	30	30	30	30	150	
6	Quản lý, kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết thực hiện Kế hoạch.	28	28	28	28	38	150	
Tổng cộng							1.850	